

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 16-6-2023

Về việc: “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đắc Nghĩa.

2. Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường, Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 26/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXX-ST ngày 31 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Cẩm V, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 5, ấp Thạnh H, xã Thạnh Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Tạm trú: ấp Thạnh L, xã Thạnh T, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh – có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn D, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ 5, ấp Thạnh H, xã Thạnh Đ, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh – có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Cẩm V trong quá trình giải quyết như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Vợ chồng quen nhau năm 2007, không tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn ngày 19-8-2010 tại Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính tình, do kinh tế V anh D làm việc có tiền nhưng anh D không dùng tiền giúp chị chăm lo gia đình, nuôi con dẫn đến cuộc sống vợ chồng gặp khó khăn. Mặt khác, vào những năm trước đây khi con chung còn nhỏ, anh D nhậu về bạo hành với chị, tinh thần của chị bị suy giảm nhưng V anh D năn nỉ nên chị bỏ qua. Tuy nhiên, hiện nay, khi chị và các con bệnh đau nhưng anh D vẫn tiếp tục không lo cho vợ con. Trong quá trình giải quyết, dù tòa án giải thích về việc đã thu thập các thông tin chị cung cấp đối

với anh D, đối với cuộc sống vợ chồng nhưng chị vẫn nhất quyết xin ly hôn do anh D đối xử tệ bạc với bản thân chị, vợ chồng mâu thuẫn gia đình trầm trọng.

Về con chung: Anh chị có 02 con Trần Chí Cường, sinh năm 20-5-2007 và Trần Hải Đăng, sinh ngày 06-8-2018 hiện đang sống chung với anh chị.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Lê Thị Cẩm V cam kết chịu trách nhiệm lời trình bày của mình về thời gian chung sống, mâu thuẫn, tài sản chung, nợ chung là đúng.

Nay, chị Lê Thị Cẩm V xin ly hôn với anh Trần Văn D, xin nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng.

*** Đối với bị đơn anh Trần Văn D trình bày:**

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Văn D trình bày phù hợp với chị V về thời gian chung sống, mâu thuẫn, tài sản chung, nợ chung là đúng nhưng quá trình chung sống vợ chồng tính tình không hợp chứ bản thân anh không có nhậu, bạo hành như chị V trình bày. Tuy nhiên, anh D không đồng ý ly hôn với chị V V còn thương vợ con. Nếu chị V xin ly hôn thì anh D yêu cầu nuôi con Trần Chí Cường, sinh ngày 20-5-2007, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa, Hội đồng xét xử, các đương sự đều thực hiện đúng theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết những vấn đề sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Cẩm V xin ly hôn với anh Trần Văn D. Cho chị Lê Thị Cẩm V được ly hôn với anh Trần Văn D.

+ *Về con chung:*

- Giao con chung Trần Chí Cường, sinh năm 20-5-2007 cho anh Trần Văn D;

- Giao con chung Trần Hải Đăng, sinh ngày 06-8-2018 cho chị Lê Thị Cẩm V;

Anh Trần Văn D, chị Lê Thị Cẩm V có nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, giáo dục, trông nom, nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận anh Trần Văn D, chị Lê Thị Cẩm V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh Trần Văn D, chị Lê Thị Cẩm V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

+ *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Lê Thị Cẩm V, anh Trần Văn D trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Tòa án không xem xét.

+ *Về án phí:* Chị Lê Thị Cẩm V phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Văn D có Đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] **Về thẩm quyền:**

Chị Lê Thị Cẩm V xin ly hôn với anh Trần Văn D. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, nuôi con” giữa Nguyên đơn chị Lê Thị Cẩm V và Bị đơn anh Trần Văn D. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] **Về quan hệ hôn nhân:**

Xét yêu cầu xin ly hôn chị Lê Thị Cẩm V và lời trình bày của anh Trần Văn D nhận thấy: Anh chị tự nguyện chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp cần được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị V trình bày vợ chồng có sự mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, không thể tiếp tục chung sống vợ chồng. Anh D không đồng ý ly hôn nhưng anh D không đưa ra các biện pháp hàn gắn đảm bảo cuộc sống nhằm thuyết phục chị Lê Thị Cẩm V về tiếp tục chung sống vợ chồng. Do đó, xét tình cảm vợ chồng giữa chị V, anh D đã có mâu thuẫn, không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc giúp đỡ nhau, đời sống vợ chồng không thể hàn gắn được nên việc tiếp tục thời gian chung sống vợ chồng cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xét thấy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đề nghị chấp nhận Đơn khởi kiện của chị Lê Thị Cẩm V xin ly hôn với anh Trần Văn D và cho chị Lê Thị Cẩm V ly hôn với anh Trần Văn D là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] **Về con chung:** Do con chung của chị V, anh D (cháu Trần Chí Cường, sinh ngày 20-5-2007) mong muốn được sống chung với anh Trần Văn D nên Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

- Giao con chung Trần Chí Cường, sinh năm 20-5-2007 cho anh Trần Văn D;

- Giao con chung Trần Hải Đăng, sinh ngày 06-8-2018 cho chị Lê Thị Cẩm V;

Anh Trần Văn D, chị Lê Thị Cẩm V có nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, giáo dục, trông nom, nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận anh Trần Văn D, chị Lê Thị Cẩm V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh Trần Văn D, chị Lê Thị Cẩm V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5] **Về tài sản chung:** Chị Lê Thị Cẩm V, anh Trần Văn D trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[6] **Về nợ chung:** Chị Lê Thị Cẩm V, anh Trần Văn D trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

[7] **Về án phí:** Chị Lê Thị Cẩm V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[8] **Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có mặt làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

V các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận Đơn khởi kiện của chị Lê Thị Cẩm V xin ly hôn với anh Trần Văn D. Cho chị Lê Thị Cẩm V được ly hôn với anh Trần Văn D.

2. Về con chung:

Giao con chung Trần Chí Cường, sinh năm 20-5-2007 cho anh Trần Văn D; Giao con chung Trần Hải Đăng, sinh ngày 06-8-2018 cho chị Lê Thị Cẩm V;

Anh Trần Văn D, chị Lê Thị Cẩm V có nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, giáo dục, trông nom, nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận anh Trần Văn D, chị Lê Thị Cẩm V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh Trần Văn D, chị Lê Thị Cẩm V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Cẩm V, anh Trần Văn D trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Lê Thị Cẩm V, anh Trần Văn D trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Lê Thị Cẩm V phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007951 ngày 27-02-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Chị Lê Thị Cẩm V đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về kháng cáo: Các đương sự có mặt làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- UBND nơi cấp giấy chứng nhận kết hôn;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu (Hi).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Trọng Hiếu